

Số: 179/2024/QĐST-HNGĐ

N, ngày 24 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 267/2024/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 10 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Quảng Ngọc T** –sinh năm:1991

- Bị đơn: Ông **Vạn Ngọc K** –sinh năm: 1989

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 16 tháng 12 năm 2024;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 16 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(*bảy*) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Quảng Ngọc Tiểu M và ông Vạn Ngọc K

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Q có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 người con chung tên Vạn Phương T (nữ)–sinh ngày 24/11/2013; và Vạn An K (nam)–sinh ngày 22/4/2018. Ông Vạn Ngọc K1 phải cấp dưỡng nuôi các con chung do bà Quảng NTiểu M không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Bà Quảng NTiểu M1 tự nguyện nộp số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được tính trừ vào số tiền 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) bà Quảng Ngọc Tiểu M đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004583 ngày 07/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận. Hoàn trả lại cho

bà Quảng NTiểu M1 số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Phước;
- Chi cục THADS huyện Ninh Phước;
- Các đương sự;
- Lưu (Hồ sơ; Án văn);
- UBND xã Phước Hữu

THẨM PHÁN

Dương Thị Xuân Thủy